TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **80**/2025/HS-ST
Ngày 09/12/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Hồng Chiến.

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hữu Lượng và ông Hoàng Văn Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Thế Anh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 1 – Tuyên Quang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 92/2025/TLST-HS, ngày 17/11/2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2025/QĐXXST-HS ngày 26/11/2025 đối với bị cáo:

Hoàng Đức V, sinh ngày 01/6/1972, tại xã S, tỉnh Tuyên Quang;
Nơi cư trú: thôn C, xã S, tỉnh Tuyên Quang; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; trình độ học vấn: 10/12; chức vụ trước khi phạm tội (đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; con ông Hoàng Ngọc K và bà Lê Thị Thanh N (đều đã chết); anh chị em ruột: Có 06 người, bị cáo là con thứ sáu; vợ: Đoàn Thị Thanh H (đã ly hôn); con: Có 01 con sinh năm 1997.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Bản án số 49/2011/HSST ngày 28/06/2011 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương (nay Toà án nhân dân khu vực 1 – Tuyên Quang), xử phạt Hoàng Đức V 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; 02 năm tù về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là 09 năm tù. Đã chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 26/08/2017.

+ Ngày 01/7/2022, Công an huyện S, tỉnh Tuyên Quang ra quyết định xử phạt hành chính số 236/QĐ-XPHC về hành vi Mua số lô trái phép đối với Hoàng Đức V, mức phạt 275.000 đồng. Ngày 07/9/2022 đã nộp phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/9/2025 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an tỉnh T (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Hoàng Đức V là người nghiện ma túy, đang tham gia điều trị nghiện bằng thuốc thay thế Methadone tại Cơ sở điều trị Methadone Trung tâm y tế khu vực S, tỉnh Tuyên Quang. Theo bệnh án điều trị cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone đối với Hoàng Đức V thể hiện: Thời gian điều trị bắt đầu từ ngày 19/03/2023 đến ngày 31/07/2025, mã số bệnh nhân 174 tại Trung tâm y tế K1. Trong quá trình điều trị cai nghiện, khoảng 06 giờ ngày 16/07/2025, bị cáo nảy sinh ý định sử dụng chất ma túy, nên một mình điều khiển xe mô tô của gia đình sang khu vực cây đa đôi thuộc tỉnh Thái Nguyên gặp và mua của một người đàn ông (không biết tên tuổi, địa chỉ) 01 gói ma túy, vỏ bọc bằng giấy bạc, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng với số tiền 200.000 đồng, bị cáo cất gói ma túy rồi điều khiển xe mô tô đi về. Khi đi đến ngã ba xã Y, tỉnh Thái Nguyên, bị cáo vào một quầy bán thuốc y tế mua 01 kim tiêm, 01 ống nước cất với giá 10.000 đồng, rồi tiếp tục đi về đến Nghĩa trang nhân dân thôn K, xã S, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo sử dụng hết số ma túy vừa mua được bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể. Sử dụng ma túy xong bị cáo về nhà và hàng ngày vẫn đến Cơ sở điều trị Methadone thuộc Trung tâm y tế K1 để uống Methadone.

Ngày 23/7/2025 Cơ sở điều trị Methadone thuộc Trung tâm y tế K1 tiến hành kiểm tra, xét nghiệm ma túy đối với số bệnh nhân đang điều trị cai nghiện bằng thuốc thay thế Methadone tại trung tâm theo Kế hoạch số 28/KH-TTYT ngày 13/01/2025. Kết quả phát hiện Hoàng Đức V dương tính với M. Trung tâm y tế K1 đã báo tin đến Công an xã S.

Kết luận giám định số 860/KL-KTHS ngày 31/7/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh T, kết luận:

- Trong mẫu nước tiểu thu giữ của Hoàng Đức V ngày 23/7/2025 gửi giám định tìm thấy M, M1.

- Morphine là sản phẩm chuyển hoá của chất ma tuý Heroine trong nước tiểu. *Heroine có tên khoa học là D, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025) và Nghị định số 57/2022/ND-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.*

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 38/CT-VKSKV1 ngày 13/11/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Hoàng Đức V

về tội *"Sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Đức V phạm tội *"Sử dụng trái phép chất ma tuý"*.

- Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025); Xử phạt: Bị cáo Hoàng Đức V từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/9/2025.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu huỷ 02 phong bì giấy niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Công an xã S (01 bì bên trong chứa 01 que thử nhãn hiệu DRUGS OF ABUSE TEST, mặt trước ghi "*Que xét nghiệm ma túy đối với Hoàng Đức V, sinh năm 1972, trú tại thôn C, xã S, tỉnh Tuyên Quang*"; 01 bì bên trong chứa 01 que test phát hiện nhanh ma túy trong nước tiểu ký hiệu MDT-6.1, mặt trước ghi "*Que test ma túy Hoàng Đức V ngày 23/7/2025*") là tang vật của vụ án không còn giá trị sử dụng.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và phiên tòa bị cáo Hoàng Đức V thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định, nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Tuyên Quang và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Khi nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và không có ý kiến đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố, do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Đức V tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh tại Biên bản xét nghiệm nước tiểu tìm chất ma túy, Bệnh án, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Hoàng Đức V là người nghiện ma túy, đang trong thời gian điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế Methadone tại Trung tâm y tế K1. Ngày 16/7/2025, bị cáo V có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, loại Heroine tại khu vực nghĩa trang N1 thôn K, xã S, tỉnh Tuyên Quang. Ngày 23/7/2025 Trung tâm y tế K1 tiến hành kiểm tra, xét nghiệm ma túy đối với bị cáo. Kết quả, Hoàng Đức V dương tính với M (Morphine là sản phẩm chuyển hoá của chất ma tuý Heroine trong nước tiểu).

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy khi đang điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế. Lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Tuyên Quang truy tố bị cáo bị cáo Hoàng Đức V về tội *"Sử dụng trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025) là đúng người, đúng tội, đúng quy định, cần chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết: người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; năm 2011 bị cáo bị Toà án nhân dân huyện Sơn Dương (nay Toà án nhân dân khu vực 1 – Tuyên Quang) xử phạt hình phạt tù về 02 tội Mua bán trái phép chất ma tuý và chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý, bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án và đã được xóa án tích nên được áp dụng tình tiết: phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng (theo quy định tại khoản 9 Điều 2 Nghị quyết số 04/2025/HĐTP-TANDTC ngày 30/9/2025); bị cáo có bố đẻ là ông Hoàng Ngọc K được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo để lên mức án cho phù hợp.

[4] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh, phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma tuý trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; bị cáo từng bị Toà án xét xử về tội ma tuý và đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học cải tạo bản thân còn tái nghiện, đang điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế nhưng phạm tội mới; hành vi đó thể hiện việc bị cáo coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của bản thân, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Do vậy, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông theo bị cáo Hoàng Đức V khai là người bán ma tuý cho cho bị cáo tại khu vực cây đa đôi thuộc tỉnh Thái Nguyên, nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra, xử lý. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ 01 que thử nhãn hiệu DRUGS OF ABUSE TEST còn mới 100% trên mặt que thử kết quả MOP: Dương tính; MDMA, THC, MET: Âm tính và 01 que test phát hiện nhanh ma túy trong nước tiểu ký hiệu MDT-6.1, trên que test có chữ ký của người liên quan. 02 que thử trên được niêm phong trong 02 phong bì giấy, bên ngoài có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Công an xã S (01 bì bên trong chứa 01 que thử nhãn hiệu DRUGS OF ABUSE TEST, mặt trước ghi "Que xét nghiệm ma túy đối với Hoàng Đức V"; 01 bì bên trong chứa 01 que test phát hiện nhanh ma túy trong nước tiểu ký hiệu MDT-6.1, mặt trước ghi "Que test ma túy Hoàng Đức V ngày 23/7/2025").

Đây là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiểu hủy.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025)

- Tuyên bố: Bị cáo **Hoàng Đức V** phạm tội *"Sử dụng trái phép chất ma tuý"*.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Đức V **02 (hai)** năm **03 (ba)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09/9/2025.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 02 phong bì giấy niêm phong: 01 phong bì giấy bên trong chứa 01 que thử nhãn hiệu DRUGS OF ABUSE TEST còn mới 100% trên mặt que thử kết quả MOP: Dương tính; MDMA, THC, MET: Âm tính. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia xét nghiệm, đã được dán kín các mép dán, tại các mép dán phía sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu của Công an xã S. Mặt trước phong bì ghi "*Que xét nghiệm ma túy đối với Hoàng Đức V*" và 01 phong bì giấy, bên trong có chứa 01 que test phát hiện nhanh ma túy trong nước tiểu ký hiệu MDT-6.1, trên que test có chữ ký của người liên quan, mặt trước phong bì ghi "*Que test ma túy Hoàng Đức V ngày 23/7/2025*", mặt sau phong bì dán kín, tại các mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Công an xã S.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/11/2025 giữa Cơ quan điều tra Công an tỉnh T với Phòng thi hành dân sự khu vực 1 – Tuyên Quang).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Bị cáo Hoàng Đức V phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Hoàng Đức V được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày (mười lăm ngày) kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 1 – Tuyên Quang;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, lưu Toà án;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Hồng Chiến